

Số: 03/2019/QĐDS - ST
Ngày: 05-11-2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Hủy hôn nhân trái pháp luật, hủy giấy chứng nhận kết hôn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tú.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019 về yêu cầu "Hủy hôn nhân trái pháp luật và hủy Giấy chứng nhận kết hôn", theo Quyết định mở phiên họp số 05/2019/QĐPH- ST ngày 29 tháng 10 năm 2019.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Hà Thị L, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Quang H (tên gọi khác: Nguyễn Đình H), sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh S- Công chức Tư pháp, hộ tịch UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương (đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 15/10/2019 của Chủ tịch UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương).

3. *Người làm chứng:*

- Ông Lê Thành L, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Ông Hà Văn B, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị Hà Thị L yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật giữa chị Hà Thị M, sinh ngày 13/01/2982 và anh Nguyễn Đình H, sinh ngày 06/12/1976; đều trú quán: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; hủy giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 28/12/2001 do UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương cấp cho chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, biên bản lấy lời khai, người yêu cầu là chị Hà Thị L trình bày: Vào khoảng năm 2001, chị và anh Nguyễn Đình H có thời gian tìm hiểu nhau được vài tháng thì tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương do khi đi đăng ký kết hôn chị chưa đủ tuổi 18 tuổi nên chị đã nhờ xin giấy giới thiệu của UBND xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương mang tên Hà Thị M (B), sinh ngày 13/01/1982 là chị gái của chị để ngày 28/12/2001 chị và anh Nguyễn Đình H đến UBND xã Đ, huyện T để làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được UBND xã Đ, huyện T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 28/12/2001 cho chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H. Nay chị đề nghị Tòa án hủy hôn nhân trái pháp luật giữa Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H; hủy giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 28/12/2001 do UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương cấp cho chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình H trình bày: Khi đăng ký kết hôn với anh tại UBND xã Đại Hợp chị Hà Thị L, sinh ngày 13/01/1985 đã xin giấy giới thiệu của UBND xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ mang tên Hà Thị M, sinh ngày 13/01/1982. Nên anh nhất trí đề nghị Tòa án hủy hôn nhân trái pháp luật giữa anh và chị Hà Thị M và hủy giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương cấp cho anh và chị Hà Thị M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã Đại Hợp có ý kiến: Do sơ suất của đồng chí công chức tư pháp không kiểm tra giữa chứng minh nhân dân và giấy giới thiệu nên chị Hà Thị L, sinh ngày 13/01/1985 đã mang tên Hà Thị M, sinh ngày 13/01/1982 để làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ với anh Nguyễn Đình H và ngày 28/12/2001 UBND xã Đ, huyện T đã cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44 cho chị Hà Thị B và anh Nguyễn Đình H. Nay chị L, anh H đều có quan điểm đề nghị Tòa án hủy hôn nhân trái pháp luật giữa chị B và anh H và hủy giấy chứng nhận mà UBND xã đã cấp cho chị B và anh H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng ông Lê Thành L trình bày: Ông là cán bộ tư pháp xã Đ, huyện T giai đoạn năm 1996 đến 2017 thì nghỉ hưu, năm 2001 do chị Hà Thị L, sinh ngày 13/01/1985; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T chưa đủ tuổi để đăng ký kết hôn nên đã xin giấy giới thiệu của UBND xã T, huyện T mang tên Hà Thị B, sinh ngày 13/01/1982 để làm thủ tục đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Đình H, sinh ngày 06/12/1976; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện T do sơ suất không kiểm tra giữa chứng minh và giấy giới thiệu của chị L, nên ông đã vào sổ đăng ký kết hôn cho chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H và cấp giấy chứng nhận kết hôn cho chị Mến và anh Hằng.

Người làm chứng ông Hà Văn B là bố đẻ chị Hà Thị L trình bày: Tại thời điểm chị Hà Thị L kết hôn chưa đủ tuổi, nên ông đã nhờ và xin giấy giới thiệu của UBND xã T, huyện T để chị Hà Thị L mang tên Hà Thị M, sinh ngày 13/01/1982 cho đủ tuổi để làm thủ tục đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Đình H.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, chị L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án hủy hôn nhân trái pháp luật giữa chị M, anh H và hủy giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Đ, huyện T cấp cho Hà Thị M và Nguyễn Đình H; ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án áp dụng Căn cứ vào Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 6 Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 370, 371 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị L về việc hủy kết hôn trái pháp luật và hủy Giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 28/12/2001 của UBND xã Đ đã cấp cho anh Nguyễn Đình H và chị Hà Thị M; Chị Hà Thị L phải nộp 300.000 đồng lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Trên cơ sở xem xét lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản xác minh tại địa phương, cùng các tài liệu có trong hồ sơ, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ có căn cứ xác định: Chị Hà Thị M, anh Nguyễn Đình H kết hôn ngày 28/12/2001 tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên tại thời điểm kết hôn chị Hà Thị L lấy tên là Hà Thị M, chị L mới 16 tuổi 11 tháng 15 ngày, chưa đủ điều kiện kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 4 Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao- Viện kiểm sát nhân dân tối cao-Bộ tư pháp về hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị L, tuyên bố hủy hôn nhân giữa chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H; hủy giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 28/12/2001 do UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương cấp cho chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H.

[2] Về hậu quả pháp lý của việc hủy hôn nhân: Chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng; quan hệ con chung và tài sản chung chị Hà Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết, nếu sau này có yêu cầu sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Hà Thị L là người yêu cầu nên phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 6 Điều 3, Điều 12 Luật Hôn nhân gia đình. Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 29, Điều 149, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị L, Tuyên bố: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H; Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 28/12/2001 do UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương cấp cho chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H.

2. Hậu quả pháp lý: Chị Hà Thị M và anh Nguyễn Đình H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Hà Thị L phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí mà chị đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005277 ngày 04/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ; VP.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Văn Tú